

Số: /KH-QLCL

Hà Nội, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Thanh tra, kiểm tra việc thi hành các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng nông lâm thủy sản theo phân công, phân cấp năm 2020

I. Mục tiêu:

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước theo phân công về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm sản và thủy sản;
- Tiếp tục chuyển mạnh hoạt động thanh tra theo kế hoạch sang thanh tra đột xuất nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản, đồng thời nâng cao ý thức chấp hành chính sách, pháp luật về an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản;
- Thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch số 1518/KH-BCĐTƯATTP ngày 27/12/2019 về triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2020 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm; Kế hoạch thanh tra năm 2020 được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt tại Quyết định số 4436/QĐ-BNN-TTr ngày 20/11/2019;
- Kịp thời phát hiện các tồn tại, hạn chế và hỗ trợ nghiệp vụ trong triển khai nhiệm vụ về quản lý chất lượng nông lâm thủy sản đối với các Chi cục Quản lý CL NLTS địa phương và các đơn vị trực thuộc Cục.

II. Căn cứ pháp lý:

- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007;
- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;
- Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 154/2018/NĐ-CP ngày 9/11/2018 của Chính phủ của Chính phủ : Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

- Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm;

- Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định pháp luật khác có liên quan.

- Quyết định số 4436/QĐ-BNN-TTr ngày 20/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2020.

- Kế hoạch 1518/KHBCĐTƯATTP ngày 27/12/2019 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm về việc triển khai công tác Kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2020.

- Quyết định số 1120/QĐ-BNN-TCCB ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản;

III. Kiểm tra chuyên ngành an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản:

1. Kiểm tra việc thi hành các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng nông lâm thủy sản theo phân công, phân cấp (kiểm tra công vụ):

1.1. Đối với các đơn vị trực thuộc:

- Chủ trì: Phòng Thanh tra, Pháp chế (chủ trì tham mưu thành lập Đoàn).

- Phối hợp thực hiện: Văn phòng Cục, các Phòng: Chất lượng Nông sản, Chất lượng Thủy sản, Tài chính và các đơn vị thuộc hệ thống.

- Nội dung kiểm tra: Kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ, chức trách được giao (Trọng tâm: Hoạt động đầu tư, mua sắm, thực hiện các Thủ tục hành chính).

TT	Đối tượng kiểm tra	Thời gian
1.	Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 1	Quý I-II/2020
2.	Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 2	
3.	Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 3	
4.	Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 4	
5.	Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 5	
6.	Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 6	
7.	Chi cục Quản lý chất lượng NLS&TS Trung bộ	
8.	Chi cục Quản lý chất lượng NLS&TS Nam bộ	
9.	Trung tâm kiểm nghiệm kiểm chứng và tư vấn chất lượng nông lâm thủy sản	Quý III-IV/2020

1.2. Đối với các cơ quan địa phương:

- Chủ trì: Phòng Thanh tra, Pháp chế (chủ trì tham mưu thành lập Đoàn).

- Phối hợp thực hiện: Các Phòng thuộc Cục và các đơn vị trực thuộc Cục.

- Nội dung kiểm tra: Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng NLTS theo phân cấp của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông

thôn (Trọng tâm: việc thực hiện Thông tư 08/2016/TT-BNNPTNT, Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT, Thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT, Đề án xây dựng chuỗi và xác nhận sản phẩm ATTP theo chuỗi, Chương trình phối hợp số 526/CTPH-CP-HNDVN-HLHPNVN).

TT	Đối tượng kiểm tra	Thời gian thực hiện
1.	Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản Thái Bình	Quý I-II/2020
2.	Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản Vĩnh Phúc	Quý II-III/2020
3.	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản Hòa Bình	Quý II-III/2020
4.	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Sơn La (Phòng Quản lý chất lượng NLS&TS)	Quý II-III/2020
5.	Chi cục Phát triển nông thôn và Quản lý chất lượng nông lâm thủy sản Đồng Nai	Quý III-IV/2020
6.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ban Quản lý ATTP Thành phố Hồ Chí Minh	Quý II-III/2020
7.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Dương (Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản; Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật và Chi cục Phát triển nông thôn)	Quý II-III/2020
8.	Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng nông sản Long An	Quý III-IV/2020
9.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Tháp (Chi cục Chăn nuôi, Thú y và thủy sản)	Quý II-III/2020

1.3. Kiểm tra, giám sát các phòng thử nghiệm sau chỉ định:

- Chủ trì: Phòng Thanh tra, Pháp Chế
- Phối hợp: Các đơn vị trực thuộc Cục
- Nguyên tắc triển khai:

+ Trường hợp Phòng thử nghiệm hết hạn hiệu lực chỉ định trong năm 2020 và có hồ sơ đề nghị chỉ định lại thì thực hiện đánh giá chỉ định lại, không kiểm tra, giám sát: Trung tâm Chất lượng Nông lâm Thủy sản vùng 2, Công ty TNHH Công nghệ NHONHO.

+ Không thực hiện kiểm tra, giám sát với những tổ chức nếu trùng lặp với kế hoạch thanh tra của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Quyết định số 4436/QĐ-BNNPTNT ngày 20/11/2019: Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3, Phòng kiểm nghiệm của Công ty TNHH Eurofins Sắc ký Hải Đăng,

Trung tâm Kiểm nghiệm chứng nhận đất và vật tư nông nghiệp tỉnh Vĩnh Phúc, Phòng kiểm nghiệm của công ty SGS Việt Nam TNHH, Trung tâm Phân tích và Kiểm định hàng hóa xuất nhập khẩu - Chi nhánh Công ty TNHH Thiết bị Khoa học kỹ thuật Hải Ly, Công ty cổ phần WARRANTEK – Trung tâm kiểm nghiệm WARRANTEK, Công ty TNHH Intertek Việt Nam chi nhánh Cần Thơ, Trạm Chẩn đoán xét nghiệm và Điều trị bệnh động vật trực thuộc Chi Cục chăn nuôi và Thú y thành phố Hồ Chí Minh.

1.3.1. Kiểm tra, giám sát đối với Phòng thử nghiệm được chỉ định theo Thông tư liên tịch 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT:

TT	Đối tượng kiểm tra, giám sát	Thời gian	Ghi chú
1	Trung tâm Chất lượng Nông lâm Thủy sản vùng 3	Quý II/2020	Kết hợp với hoạt động kiểm tra công vụ
2	Trung tâm Chất lượng Nông lâm Thủy sản vùng 4	Quý II-III/2020	
3	Trung tâm Chất lượng Nông lâm Thủy sản vùng 5	Quý II-III/2020	
4	Trung tâm Chất lượng Nông lâm Thủy sản vùng 6	Quý I/2020	Đã thực hiện tháng 1/2020
5	Viện Y tế công cộng thành phố Hồ Chí Minh	Quý II-III/2020	
6	Trung tâm Phân tích và chuyển giao công nghệ Môi trường	Quý II/2020	
7	Công ty TNHH Bureau Veritas Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ	Quý II-III/2020	
8	Trung tâm Kiểm định và kiểm nghiệm Đồng Tháp	Quý II-III/2020	
9	Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Bình Thuận	Quý II/2020	
10	Trung tâm Phân tích và chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp	Quý II/2020	
11	Công ty TNHH Phân tích và Kiểm nghiệm Việt Tín	Quý II-III/2020	

1.3.2. Kiểm tra theo kế hoạch đối với Phòng thử nghiệm được chỉ định theo quy định tại Thông tư số 16/2011/TT-BNNPTNT, Nghị định 74/2018/NĐ-CP và Nghị định 154/2018/NĐ-CP:

TT	Đối tượng kiểm tra	Thời gian	Ghi chú
1	Trung tâm chất lượng nông lâm thủy sản vùng 1	Quý III/2020	Kết hợp với hoạt động kiểm tra công vụ
2	Phòng thử nghiệm Trung tâm kiểm nghiệm Thuốc Thú y Trung ương II	Quý II-III/2020	
3	Phòng thử nghiệm Trung tâm Chẩn đoán	Quý II-III/2020	

	xét nghiệm Bệnh động vật thuộc Cơ quan Thú y Vùng VI		
4	Phòng thử nghiệm thuộc Trung tâm Kiểm tra Vệ sinh Thú y Trung ương II	Quý II-III/2020	
5	Phòng thử nghiệm thuộc Trung tâm dịch vụ phân tích thí nghiệm thành phố Hồ Chí Minh –Chi nhánh Cần Thơ	Quý II-III/2020	

2. Thanh tra chuyên ngành

2.1 Thanh tra theo kế hoạch: Theo Quyết định số 4436/QĐ-BNN-TTr ngày 20/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2020. Danh sách các cuộc thanh tra giao Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản tổ chức thực hiện:

a. Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản tại Chi cục QLCLNLTS địa phương:

- Chủ trì: Phòng Thanh tra, Pháp Chế.

- Phối hợp: Các Phòng thuộc Cục và các đơn vị trực thuộc Cục.

STT	Đối tượng thanh tra	Thời gian tiến hành
1.	Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Lào Cai	Quý III
2.	Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Bến Tre	Quý III

b. Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động thử nghiệm các sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại các tổ chức đánh giá sự phù hợp:

- Chủ trì: Phòng Thanh tra, Pháp Chế.

- Phối hợp: Các đơn vị trực thuộc Cục.

STT	Đối tượng thanh tra	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Thời gian tiến hành
1.	Trung tâm Phân tích và Kiểm định hàng hóa xuất nhập khẩu - Chi nhánh Công ty TNHH Thiết bị Khoa học kỹ thuật Hải Ly	Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động thử nghiệm các sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quý II
2.	Công ty cổ phần WARRANTEK – Trung tâm kiểm nghiệm WARRANTEK.		Quý III
3.	Công ty TNHH Intertek Việt Nam chi nhánh Cần Thơ.		Quý IV
4.	Trạm Chẩn đoán xét nghiệm và Điều trị bệnh động vật trực thuộc Chi Cục chăn nuôi và Thú y thành phố Hồ Chí Minh		Quý IV

2.2. Thanh tra đột xuất:

a. Các căn cứ tổ chức thực hiện thanh tra:

- Các Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản có dấu hiệu vi phạm rõ ràng về an toàn thực phẩm:

- + Có lô hàng bị Cơ quan thẩm quyền nước nhập khẩu cảnh báo không đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm;
 - + Thông tin của người dân, cơ quan thông tấn, báo trí phản ánh vi phạm về chất lượng, an toàn thực phẩm;
 - + Có vi phạm về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và không thực hiện khắc phục theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền;
 - + Có sản phẩm bị phát hiện vi phạm theo Chương trình giám sát an toàn thực phẩm của Cục.
 - Theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thanh tra Bộ.
 - Có thông tin tố giác hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm.
- b. Thời gian thanh tra: Trong năm 2020
- c. Phân công tổ chức thanh tra đột xuất:

TT	Đối tượng thanh tra	Nội dung thanh tra	Số lượng cơ sở được thanh tra	Thời gian thực hiện	Chủ trì đề xuất thành lập Đoàn	Phối hợp
1	Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thủy sản	- Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm.	4-8	- Chủ động đề xuất khi có căn cứ tổ chức thanh tra đột xuất - Theo chỉ đạo của Cục trưởng	Phòng CLTS	Các phòng, đơn vị có liên quan
2	Cơ sở chế biến thực phẩm nông lâm sản	- Thanh tra việc vi phạm pháp luật về ATTP.	4-8		Phòng CLNS	
3	Các cơ sở cung cấp dịch vụ đánh giá sự phù hợp thuộc phạm vi quản lý của Cục	Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động đánh giá sự phù hợp.	2-3		Phòng TTPC	

3. Kiểm tra liên ngành: Phòng Thanh tra, Pháp chế đầu mối tham mưu công tác tổ chức thực hiện Kế hoạch theo phân công của Ban chỉ đạo Trung ương về VSATTP, cụ thể:

- Đoàn kiểm tra liên ngành về đảm bảo an toàn thực phẩm dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi và mùa Lễ hội Xuân 2020;
- Đoàn kiểm tra liên ngành tại một số địa phương trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020”.

IV. KINH PHÍ:

Ngân sách nhà nước về thanh tra, kiểm tra ATTP nông lâm thủy sản cấp cho Cục năm 2020 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về an toàn thực phẩm:

1.1 Các Phòng chuyên môn thuộc Cục:

- Chủ động xây dựng kế hoạch, dự trù kinh phí và dự thảo các văn bản trình Cục trưởng phê duyệt trước khi thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành được giao chủ trì thực hiện.

- Lập và bàn giao cho Phòng Thanh tra, Pháp chế hồ sơ kiểm tra liên ngành, kiểm tra công vụ, thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

1.2 Giao cho Phòng Thanh tra, Pháp chế:

- Đầu mối thực hiện đôn đốc, kiểm tra và kịp thời báo cáo Cục trưởng về các khó khăn, vướng mắc phát sinh việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tổ chức thẩm định nội dung dự thảo Quyết định, kế hoạch, kết luận thanh tra trước khi trình Cục trưởng phê duyệt.

- Theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả kiểm tra, thanh tra chuyên ngành của Cục.

1.3. Trưởng các Đoàn kiểm tra liên ngành, thanh tra chuyên ngành, kiểm tra công vụ được Bộ/Cục trưởng giao nhiệm vụ có trách nhiệm: Xây dựng kế hoạch tiến hành thanh tra, kiểm tra, báo cáo kết quả của Đoàn thanh tra, kiểm tra và dự thảo kết luận thanh tra, kiểm tra. Trong quá trình thi hành công vụ nếu phát hiện vi phạm, công chức/viên chức có thẩm quyền và trách nhiệm lập biên bản vi phạm hành chính, gửi hồ sơ về Cục qua Phòng chuyên môn tương ứng để thẩm định trình Lãnh đạo Cục phê duyệt Quyết định xử lý vi phạm hành chính.

Nơi nhận:

- Thứ trưởng Phùng Đức Tiến (để b/c);
- Thanh tra Bộ;
- Các Phó cục trưởng (để biết);
- Các phòng thuộc Cục (để t/h);
- Các đơn vị thuộc Cục;
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan (để biết);
- Website Cục (để thông báo);
- Lưu: VT, TTPC.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Như Tiệp